

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 216/2020/HS-ST  
Ngày: 07-7-2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Diễm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Thành Dũng

Ông Triệu Văn Giản

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 200/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Văn Đ; sinh năm 1991 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 03/02 đường Đò Quan, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn H và bà: Trần Thị Y; đã ly hôn vợ, có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 10-01-2014 Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giữ ngày 20-4-2020, chuyển tạm giam ngày 23-4-2020; có mặt.

2. Họ và tên: Bùi Văn T; sinh năm 1987 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 24/01 đường Đò Quan, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn H và bà: Vũ Thị T; đã ly hôn vợ, có 02 con; tiền án: không; tiền sự: ngày 03-02-2020 Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: ngày 25-8-2003 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 06 tháng

tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 30-9-2014 Tòa án thành phố Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (đều đã được xóa án tích); ); bị bắt, tạm giữ ngày 20-4-2020, chuyển tạm giam ngày 23-4-2020; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Vũ Thị Duân; sinh năm 1977; nơi cư trú: xóm Trung Thành, thôn Vạn Diệp, xã Nam Phong, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08-3-2020, Đ gọi điện thoại rủ T đi chơi, T đồng ý và điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2 - 386.12 từ nhà mình đến ngõ số 210 đường Thái Bình phường Trần Tế Xương thành phố Nam Định đón Đ rồi cả hai đi theo hướng cầu Tân Phong đê Sông Hồng xã Nam Phong thành phố Nam Định đi xuống bãi biển Quất Lâm thị trấn Quất Lâm huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định chơi. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2 - 386.12 chở T đi về thành phố Nam Định theo đường cũ.

Khoảng 01 giờ ngày 09-3-2020, Đ và T về đến xóm Nam Phong thôn Ngõ Xá xã Nam Phong thành phố Nam Định phát hiện vườn cây của chị Vũ Thị Duân giáp với đường đê sông Hồng gần chân cầu Tân Phong có đèn điện chiếu sáng, trong vườn trồng nhiều loại cây cảnh khác nhau. Đ dừng xe lại trên đường đê sông Hồng cách cổng vườn khoảng 50 mét, quan sát trong vườn không có người trông coi, trên đường đê sông Hồng không có người đi lại, Đ nảy sinh ý định trộm cắp cây cảnh trong vườn nên nói với T cùng xuống vườn của chị Duân lấy cây về trồng. T đồng ý và ở lại trông xe và cảnh giới. Đ tiến lại gần phía cổng ra vào vườn, thấy cổng có lưới thép B40 căng ngang nhưng không khóa, Đ mở cổng, đi vào vườn, tiến lại các chậu trồng cây T lá kim rồi nhổ được hai cây T lá kim cao khoảng 50cm đường kính thân 05cm ra khỏi chậu, sau đó mỗi tay xách một cây lên chỗ dựng xe máy. T ở trên đê quan sát thấy Đ vào được trong vườn nên cũng đi vào vườn dùng tay nhổ một cây T lá kim ra khỏi chậu nhưng không được. T phát hiện trong góc vườn có một cây lộc vừng cao khoảng 110cm, đường kính gốc cây khoảng 15cm đang trồng trong chậu nên tiến lại gần dùng tay nhổ cây lộc vừng ra khỏi chậu, bê ra khỏi vườn. Do cây lộc vừng nặng, đường dốc nên T đã để lại ở vệ đê cách cổng vườn của chị Duân khoảng 03 mét, sau đó quay lại trong vườn bê một chậu trồng cây T lá kim đập xuống sân bê tông làm vỡ chậu rồi mang cây T lá kim lên chỗ dựng xe máy. Lúc này Đ đang ngồi trên xe máy đợi T, T nói với Đ còn lấy được một cây lộc vừng nhưng nặng quá không bê lên được nên để lại vệ đê. Đ nghe thấy và nói T mang các cây T lá kim về. T ngồi sau xe máy ôm hai cây T lá kim còn Đ để cây còn lại lên gác ba ga giữa xe rồi điều khiển xe theo đường đê Lạc Long Quân xã Nam Phong thành phố Nam Định về phía cầu Đò Quan thành phố Nam Định. Khi đi đến cách chân cầu Đò Quan khoảng 50 mét thì dừng xe, Đ chọn một cây rồi để ở gác ba ga giữa xe, hai cây còn lại T giấu vào một bụi cây ven đường, rồi T chở Đ về nhà Đ để cất cây T lá

kim sau đó tiếp tục chở Đ ra khu vực nhà thờ Lớn thành phố Nam Định để Đ bắt xe taxi về nhà vợ của Đ ở ngõ số 210 đường Thái Bình phường Trần Tế Xương thành phố Nam Định. Sau đó T về nhà ngủ đến khoảng 10 giờ cùng ngày rồi đi ra vị trí giấu hai cây T lá kim mang về nhà mình.

Sáng ngày 09-3-2020, chị Duân ra vườn thì phát hiện bị mất cây nên đã trình báo Cơ quan Công an. Sau khi kiểm tra camera trong vườn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành làm việc với Đỗ Văn Đ và Bùi Văn T. Tại Cơ quan điều tra, cả hai đều khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bản thân như trên. Sau khi lấy lời khai, Cơ quan điều tra tạm cho Đỗ Văn Đ và Bùi Văn T về để củng cố hồ sơ giải quyết vụ việc nhưng Đ và T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 17-4-2020 Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với các bị can, ngày 20-4-2020, Đỗ Văn Đ và Bùi Văn T đến cơ quan Công an để đầu thú.

Bùi Văn T tự nguyện giao nộp 02 cây T lá kim đã cùng Đ trộm cắp được; 01 xe máy nhãn hiệu biển kiểm soát 18B2 - 386.12; 01 áo khoác nỉ dài tay T khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bà Trần Thị Yến, sinh năm: 1958, nơi cư trú: số 3/2 đường Đò Quan phường Cửa Nam thành phố Nam Định là mẹ của Đỗ Văn Đ đã tự nguyện giao nộp một cây T lá kim do Đ mang về trồng. Ngày 09-3-2020. Cơ quan Công an đã tạm giữ 01 cây lộc vùng tại vệ đê phía ngoài cổng vườn của chị Duân và 01 chậu xi măng bị vỡ trong vườn.

Kết luận định giá tài sản ngày 10-03-2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: 01 cây lộc vùng dáng siêu, chiều cao 110cm, đường kính gốc 15cm tại thời điểm ngày 09-3-2020 có trị giá trên thị trường là 1.500.000 đồng; 03 cây T lá kim, chiều cao 50-60cm, đường kính thân cây khoảng 05cm, tại thời điểm ngày 09-3-2020 trị giá trên thị trường 500.000 đồng/ 01 cây T lá kim, trị giá 03 cây T lá kim là:  $03 \times 500.000 = 1.500.000$  (đồng). Tổng trị giá tài sản trên tại thời điểm ngày 09-03-2020 là: 3.000.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại 03 cây T lá kim, 01 cây lộc vùng là vật chứng trong vụ án cho bị hại là chị Vũ Thị Duân. Chị Duân đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác. Đối với chậu xi măng vỡ chị Duân khai báo trước khi vỡ, chậu cây đã cũ có trị giá nhỏ nên chị Duân nhận lại và không yêu cầu xử lý.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-386.12 là xe Bùi Văn T mượn của anh Phạm Quang Dương, sinh năm: 1984, nơi cư trú: số 36/01 đường Đò Quan phường Cửa Nam thành phố Nam Định, anh Dương không biết việc T mượn chiếc xe máy này để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Dương.

Bản Cáo trạng số **200/CT-VKS ngày 29-5-2020** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Đỗ Văn Đ và Bùi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn Đ và Bùi Văn T khai: Khoảng 01 giờ ngày 09-3-2020, các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Vũ Thị Duân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đỗ Văn Đ;

- Tuyên bố: Các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Xử phạt Bùi Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù; xử phạt bị cáo bị cáo Đỗ Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, lời khai của bị hại, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 01 giờ ngày 09-3-2020, Đỗ Văn Đ và Bùi Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cây lộc vùng dáng siêu và 03 cây T lá kim của chị Vũ Thị Duân tại xóm Nam Phong thôn Ngô Xá xã Nam Phong thành phố Nam Định. Kết luận định giá tài sản ngày 10-3-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Nam Định đã kết luận: 01 cây lộc vùng dáng siêu và 03 cây T lá kim tại thời điểm ngày 09-3-2020 có tổng trị giá tài sản là: 3.000.000 đồng. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo hộ, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội

phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên là đồng phạm; các bị cáo là đồng phạm giản đơn có vai trò ngang nhau trong vụ án. Nhân thân bị cáo Bùi Văn T có hai tiền án bị kết án đã được xóa án tích và có một tiền sự; bị cáo Đỗ Văn Đ có một lần bị xử phạt vi phạm hành chính, đã được xóa tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Đỗ Văn Đ có xác nhận của chính quyền địa phương là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, trong đó mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn T cao hơn bị cáo Đỗ Văn Đ là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vấn đề dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã thu giữ toàn bộ tài sản do các bị cáo phạm tội mà có trả lại cho bị hại là chị Vũ Thị Duân, chị Duân không đề nghị giải quyết vấn đề bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Một chiếc áo khoác nỉ dài tay màu đen của bị cáo Bùi Văn T, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không trả lại vì không còn trị giá sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-386.12, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả cho chủ sở hữu là anh Phạm Quang Dương là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đỗ Văn Đ:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn Đ và Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20-4-2020.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20-4-2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy một chiếc áo khoác nỉ dài tay (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Các bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Diễm**

